

GB, ngày 23 tháng 01 năm 2025

Số: 18/2025/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 45/2025/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Kim Th1, sinh năm 1978.

HKTT: Thôn CD, xã NT, huyện GB, tỉnh BN.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D1, sinh năm 1979.

HKTT: Thôn CD, xã NT, huyện GB, tỉnh BN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Kim Th1 và chị Nguyễn Thị D1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Kim Th1 và chị Nguyễn Thị D1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị Đ1, sinh ngày 26/3/1999; Nguyễn Kim H1, sinh ngày 03/11/2006 và Nguyễn Kim S1, sinh ngày 06/8/2016 (Các con Đ1 và H1 đã trưởng thành). Giao con Nguyễn Kim S1 cho mẹ là Nguyễn Thị D1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Cấp

dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản, công nợ*: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Kim Th1 tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002891 ngày 08/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GB. Hoàn trả cho anh Th1 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BN;
- VKSND huyện GB;
- Chi cục THA huyện GB;
- UBND T.T Nhân Thắng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Xuân S